

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN CHÂU  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2022/HS-ST

Ngày: 30-3-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Bùi Văn Cương**.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông **Bùi Đắc Nghĩa**;

Ông **Nguyễn Thanh Hồng**.

*Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Phú**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Minh Đức** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1997 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc L và bà Huỳnh Thị H; **bị cáo chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Thu T nhưng không đăng ký kết hôn, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2021/HSST ngày 06/10/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Tổng Lê Chân, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước từ ngày 25/4/2021 (có mặt).**

**Bị hại:** Ông Ngô Thượng T, sinh năm 1975 và bà Trần Thị N, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp D, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 25/4/2021, Nguyễn Văn H đến quán cà phê “Thiên Ngân” thuộc địa bàn huyện L, tỉnh Bình Phước do Nguyễn Viết H1, sinh năm 1993 ngụ tại ấp i, xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước làm chủ. Biết H đang khó khăn không có tiền tiêu xài nên H1 rủ H đến địa bàn huyện T, tỉnh Tây Ninh trộm cắp xe mô tô lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 93P2-563.78 chở H đến địa bàn ấp D, xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện xe mô tô hiệu Wave RSX mang biển số 70K1-442.71 của ông T, sinh năm 1975 và bà N, sinh năm 1983 đang dựng trong sân nhà không có ai trông coi, H1 kêu H đứng bên ngoài canh giới để H1 đi vào lấy trộm xe mô tô. Sau khi lấy trộm được xe mô tô, H1 điều khiển xe mô tô vừa trộm được chạy trước còn H điều khiển xe mô tô biển số 93P2-563.78 chạy sau thì bị người dân phát hiện truy bắt giữ H giao cho Công an xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh xử lý, còn H1 chạy thoát.

Do trước đó Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện C, tỉnh Bình Phước nên Công an xã S, huyện T, tỉnh Tây Ninh đã bàn giao H cho Công an huyện C, tỉnh Bình Phước tạm giam để điều tra.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh Nguyễn Văn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện.

Kết luận về việc định giá của Hội đồng định giá tài sản số 26/KL-HĐĐG ngày 10/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Châu, kết luận: Giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX, đồ đen, biển số 70K1-442.71 số khung: 3810GY050022, số máy: JA38E0117843 tại thời điểm ngày 25/4/2021 là 12.000.000 đồng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 93P2-563.78 cùng tang vật khác đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bình Phước để xử lý trong vụ án khác.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Ngô Thượng T và bà Trần Thị N yêu cầu bị cáo bồi thường 12.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKSTC ngày 23/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173; các **Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.**

**Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2021/HSST ngày 06/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước.**

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại ông Ngô Thượng T và bà Trần Thị N số tiền 12.000.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận.

Bị hại không tranh luận

Lời nói sau cùng của bị cáo: **Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.**

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ, ngày 25 tháng 4 năm 2021 tại sân nhà của ông Ngô Thượng T và bà Trần Thị N bị cáo Hận đã có hành vi cảnh giới để cho Nguyễn Viết H1 trộm cắp xe mô tô biển số 70K1-442.71 của ông T và bà N trị giá 12.000.000 đồng thì bị phát hiện. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an, xã hội tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra và cần xử lý nghiêm.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Xét thấy, với hành vi phạm tội của bị cáo cần xử phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 93P2-563.78 cùng tang vật khác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bình Phước để xử lý trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại ông T và bà N số tiền 12.000.000 đồng nên căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Đối với Nguyễn Viết H1 đã bỏ trốn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã ra thông báo truy tìm nhưng chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”. **Tổng hợp hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2021/HSST ngày 06/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho (02) hai bản án là 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 4 năm 2021.**

2. Về xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 93P2-563.78 cùng tang vật khác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Tây Ninh đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bình Phước để xử lý trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

3. Về trách nhiệm dân sự: **Buộc bị cáo Nguyễn Văn H có nghĩa vụ bồi thường cho** ông Ngô Thượng T và bà Trần Thị N số tiền 12.000.000 (mười hai triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án ông Ngô Thượng T và bà Trần Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án bị cáo Nguyễn Văn H không

thi hành số tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án bị cáo Nguyễn Văn H còn phải trả cho người được thi hành án ông Ngô Thượng T và bà Trần Thị N số tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

**4. Về án phí:** Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo **Nguyễn Văn H** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành** theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**6. Về quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Tân Châu;
- CCTHA-DS H. Tân Châu;
- CQĐT Công an H. Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh – Phòng PV06;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA phạt tù;
- Lưu tập án, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn Cường**